



Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu
Học kỳ 2 - Năm học 09-10

Họ Tên SV Vũ Kim Anh (09137021)
Lớp DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngày In 12/01/10

STT	Mã MH	HL	Tên Môn Học	Nhóm TC	TCHP	Mức HP
1	214101		Tin học đại cương	05 3	3	2
2	202121		Xác suất thống kê	07 3	3	1
3	202109		Toán cao cấp A2	01 3	3	1
4	200104		Đường lối CM của Đảng CSVN	16 3	3	1
5	207202		Cơ lưu chất	01 2	3	2
6	202206		Vật lý đại cương A2	06 2	2	1
7	202502		Giá trị thể chất 2	05 1	1	3
8	202202		Thí nghiệm Vật lý	15 1	1	3
9	213601		Anh văn 1	33 5	5	1
10	202620		Kỹ năng giao tiếp	06 2	2	1
Tổng Cộng				25	26	
Tổng Học Phí			2,080,000			
Nợ HK cũ			120,000			
Phải Đóng			2,200,000			

Thứ	Mã MH	Nhóm TC	Tên Môn Học	CBGD	Tiết Học	Phòng	1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu							
2	202620	06	Kỹ năng giao tiếp	Dân	123-----	TV101	23456 90123456789
2	202109	01	Toán cao cấp A2	Quý	---456-----	PV327	23456 90123456789
2	202206	06	Vật lý đại cương A2	Hùng	-----012	RD106	23456 901234567
3	202121	07	Xác suất thống kê	Danh	123-----	TV302	23456 90123456789
3	202202	15	Thí nghiệm Vật lý	Nga	-----78901-	TNLY	6 90123
4	214101	05	Tin học đại cương	Oanh	12345-----	PV333	23456 90123456789
5	202502	05	Giá trị thể chất 2	Vũ	123-----	SAN5	23456 90123456789
6	200104	16	Đường lối CM của Đảng CSVN	Hùng	123-----	TV103	123456 90123456789
6	207202	01	Cơ lưu chất	Hùng	-----789---	PV219	123456 90123456789
7	213601	33	Anh văn 1	Lâm	12345-----	RD104	23456 90123456789
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học							
	207109		Không đủ điều kiện vì khả năng mở lớp, TKB ...				

Lưu ý : Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) để chỉ cho 1 tuần lễ .
Ký tự 1 đầu tiên để chỉ tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 21).
Các ký tự kế tiếp (nếu có) để chỉ tuần thứ 11, 21 của học kỳ .
Ngày Bắt đầu Học Kỳ : 28/12/09 (1=Tuần 21)

In Ngày 12/01/10

TP.HCM, Ngày 12 tháng 01 năm 2010
Người lập biểu



Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu
Học kỳ 2 - Năm học 09-10

Họ Tên SV: Phạm Quốc Cường (09137022)
Lớp: DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngày In: 12/01/10

STT	Mã MH	HL	Tên Môn Học	Nhóm TC	TCHP	Mức HP
1	214101		Tin học đại cương	02 3	3	2
2	202109		Toán cao cấp A2	04 3	3	1
3	202620		Kỹ năng giao tiếp	05 2	2	1
4	202206		Vật lý đại cương A2	06 2	2	1
5	202502		Giá o dục thể chất 2	05 1	1	3
6	202202		Thí nghiệm Vật lý	03 1	1	3
7	213601		Anh văn 1	33 5	5	1
8	202622		Pháp luật đại cương	09 2	2	1
Tổng Cộng				19	19	
Tổng Học Phí			1,520,000			
Nợ HK cũ			120,000			
Phải Đóng			1,640,000			

Thứ	Mã MH	Nhóm TC	Tên Môn Học	CBGD	Tiết Học	Phòng	1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu							
2	214101	02	Tin học đại cương	Cửu	12345-----	PV333	23456 90123456789
2	202206	06	Vật lý đại cương A2	Hu	-----012	RD106	23456 901234567
3	202202	03	Thí nghiệm Vật lý	Anh	12345-----	TNLY	456789
4	202109	04	Toán cao cấp A2	Cô	123-----	TV101	23456 90123456789
4	202622	09	Pháp luật đại cương	Trung	---456-----	HD303	23456 90123456789
5	202502	05	Giá o dục thể chất 2	Vũ	123-----	SAN5	23456 90123456789
6	202620	05	Kỹ năng giao tiếp	Dâ	123-----	HD303	23456 90123456789
7	213601	33	Anh văn 1	Lâ	12345-----	RD104	23456 90123456789
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học							
	200201		Không ĐK được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	200201		Không ĐK được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	200202		Không ĐK được vì khả năng mở lớp, TKB ...				

Lưu ý : Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ .
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 21).
Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ .
Ngày Bắt đầu Học Kỳ : 28/12/09 (1=Tuần 21)

In Ngày 12/01/10

TP.HCM, Ngày 12 tháng 01 năm 2010
Người lập biểu



Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu
Học kỳ 2 - Năm học 09-10

Họ Tên SV Cao Thế Dân (09137052)
Lớp DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngày In 12/01/10

STT	Mã MH	HL	Tên Môn Học	Nhóm TC	TCHP	Mức HP
1	213601		Anh văn 1	15 5	5	1
2	202109		Toán cao cấp A2	01 3	3	1
3	202620		Kỹ năng giao tiếp	06 2	2	1
4	202206		Vật lý đại cương A2	05 2	2	1
5	202502		Giá o dụ c thể chấ t 2	08 1	1	3
6	202202		Thí nghiệ m Vậ t Lý	05 1	1	3
Tổng Cộng				14	14	
Tổng Học Phí			1,120,000			
Nợ HK Cũ			120,000			
Phải Đóng			1,240,000			

Thứ	Mã MH	Nhóm TC	Tên Môn Học	CBGD	Tiết Học	Phòng	1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu							
2	202620	06	Kỹ năng giao tiếp	Dân	123-----	TV101	23456 90123456789
2	202109	01	Toán cao cấp A2	Quý	---456-----	PV327	23456 90123456789
3	202502	08	Giá o dụ c thể chấ t 2	Hườn g	123-----	SAN1	23456 90123456789
4	213601	15	Anh văn 1	Loan	12345-----	HD301	23456 90123456789
5	202202	05	Thí nghiệ m Vậ t Lý	Anh	12345-----	TNLY	456789
7	202206	05	Vậ t lý đạ i cươn g A2	Lan	-----012	PV323	23456 90123456789

Lưu ý : Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ .

Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 21).

Các ký tự kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ .

Ngày Bắt Đầu Học Kỳ : 28/12/09 (1=Tuần 21)

In Ngày 12/01/10

TP.HCM, Ngày 12 tháng 01 năm 2010

Người lập biểu



Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu
Học kỳ 2 - Năm học 09-10

Họ Tên SV: Hồ Hoàng Duy (09137001)
Lớp: DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngày In: 12/01/10

STT	Mã MH	HL	Tên Môn Học	Nhóm TC	TCHP	Mức HP
1	213601		Anh văn 1	43 5	5	1
2	202109		Toán cao cấp A2	06 3	3	1
3	200104		Đường lối CM của Đảng CSVN	16 3	3	1
4	202206		Vật lý đại cương A2	05 2	2	1
5	202502		Giáo dục thể chất 2	04 1	1	3
6	202202		Thí nghiệm Vật lý	06 1	1	3
Tổng Cộng				15	15	
Tổng Học Phí			1,200,000			
Nợ HK cũ			120,000			
Phải Đóng			1,320,000			

Thứ	Mã MH	Nhóm TC	Tên Môn Học	CBGD	Tiết Học	Phòng	1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu							
2	213601	43	Anh văn 1	Huyền	12345-----	RD304	123456 90123456789
4	202502	04	Giáo dục thể chất 2	Toàn	123-----	SAN2	23456 90123456789
5	202202	06	Thí nghiệm Vật lý	Anh	12345-----	TNLY	6 90123
6	200104	16	Đường lối CM của Đảng CSVN	Hồng	123-----	TV103	123456 90123456789
7	202109	06	Toán cao cấp A2	Quý	-----789---	PV323	23456 90123456789
7	202206	05	Vật lý đại cương A2	Lan	-----012	PV323	23456 90123456789
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học							
	202620		Không đăng ký được vì khả năng mở lớp, TKB ...				

Lưu ý : Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ .
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 21).
Các ký tự kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ .
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ : 28/12/09 (1=Tuần 21)

In Ngày 12/01/10

TP.HCM, Ngày 12 tháng 01 năm 2010
Người lập biểu



Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu
Học Kỳ 2 - Năm Học 09-10

Họ Tên SV Lê Quang Đức (09137024)
Lớp DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngày In 12/01/10

STT	Mã MH	HL	Tên Môn Học	Nhóm TC	TCHP	Mức HP
1	213601		Anh văn 1	13 5	5	1
2	202109		Toán cao cấp A2	04 3	3	1
3	202620		Kỹ năng giao tiếp	05 2	2	1
4	202206		Vật lý đại cương A2	04 2	2	1
5	202502		Giá trị của thể chất 2	18 1	1	3
6	202202		Thí nghiệm Vật lý	15 1	1	3
Tổng Cộng				14	14	
Tổng Học Phí			1,120,000			
Nợ HK cũ			120,000			
Phải Đóng			1,240,000			

Thứ	Mã MH	Nhóm TC	Tên Môn Học	CBGD	Tiết Học	Phòng	1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu							
2	213601	13	Anh văn 1	Chánh	12345-----	RD404	23456 90123456789
3	202202	15	Thí nghiệm Vật lý	Nga	-----78901-	TNLY	6 90123
4	202109	04	Toán cao cấp A2	Công	123-----	TV101	23456 90123456789
4	202502	18	Giá trị của thể chất 2	Toàn	---456-----	SAN2	23456 90123456789
6	202620	05	Kỹ năng giao tiếp	Dân	123-----	HD303	23456 90123456789
6	202206	04	Vật lý đại cương A2	Hùng	---456-----	HD303	23456 90123456789
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học							
	200201		Không đăng ký được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	200202		Không đăng ký được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	207108		Không đăng ký được vì khả năng mở lớp, TKB ...				

Lưu ý : Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ .
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 21).
Các ký tự kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ .
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ : 28/12/09 (1=Tuần 21)

In Ngày 12/01/10

TP.HCM, Ngày 12 tháng 01 năm 2010
Người lập biểu



Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu
Học kỳ 2 - Năm học 09-10

Họ Tên SV Nguyễn Hữu Giàu (09137002)
Lớp DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngày In 12/01/10

STT	Mã MH	HL	Tên Môn Học	Nhóm TC	TCHP	Mức HP
1	202109		Toán cao cấp A2	04 3	3	1
2	202620		Kỹ năng giao tiếp	05 2	2	1
3	202206		Vật lý đại cương A2	04 2	2	1
4	202502		Giá trị thể chất 2	05 1	1	3
5	202202		Thí nghiệm Vật lý	03 1	1	3
6	213601		Anh văn 1	11 5	5	1
7	200104		Đường lối CM của Đảng CSVN	15 3	3	1
Tổng Cộng				17	17	
Tổng Học Phí			1,360,000			
Nợ HK cũ			120,000			
Phải Đóng			1,480,000			

Thứ	Mã MH	Nhóm TC	Tên Môn Học	CBGD	Tiết Học	Phòng	1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu							
2	213601	11	Anh văn 1	Phụng	12345-----	RD103	23456 90123456789
2	200104	15	Đường lối CM của Đảng CSVN	Liên	-----012	TV201	123456 90123456789
3	202202	03	Thí nghiệm Vật lý	Anh	12345-----	TNLY	456789
4	202109	04	Toán cao cấp A2	Công	123-----	TV101	23456 90123456789
5	202502	05	Giá trị thể chất 2	Vũ	123-----	SAN5	23456 90123456789
6	202620	05	Kỹ năng giao tiếp	Dân	123-----	HD303	23456 90123456789
6	202206	04	Vật lý đại cương A2	Hùng	---456-----	HD303	23456 90123456789

Lưu ý : Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ .
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 21).
Các ký tự kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ .
Ngày Bắt đầu Học Kỳ : 28/12/09 (1=Tuần 21)

In Ngày 12/01/10

TP.HCM, Ngày 12 tháng 01 năm 2010
Người lập biểu



Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu
Học Kỳ 2 - Năm Học 09-10

Họ Tên SV Nguyễn Thanh Hiệp (09137029)
Lớp DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngày In 12/01/10

STT	Mã MH	HL	Tên Môn Học	Nhóm TC	TCHP	Mức HP
1	213601		Anh văn 1	43 5	5	1
2	202109		Toán cao cấp A2	06 3	3	1
3	200104		Đường lối CM của Đảng CSVN	16 3	3	1
4	202206		Vật lý đại cương A2	05 2	2	1
5	202502		Giáo dục thể chất 2	04 1	1	3
6	202202		Thực nghiệm Vật lý	06 1	1	3
Tổng Cộng				15	15	
Tổng Học Phí			1,200,000			
Giảm HP (%)			100			

Thứ	Mã MH	Nhóm TC	Tên Môn Học	CBGD	Tiết Học	Phòng	1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu							
2	213601	43	Anh văn 1	Huyền	12345-----	RD304	123456 90123456789
4	202502	04	Giáo dục thể chất 2	Toàn	123-----	SAN2	23456 90123456789
5	202202	06	Thực nghiệm Vật lý	Anh	12345-----	TNLY	6 90123
6	200104	16	Đường lối CM của Đảng CSVN	Hồng	123-----	TV103	123456 90123456789
7	202109	06	Toán cao cấp A2	Quý	-----789---	PV323	23456 90123456789
7	202206	05	Vật lý đại cương A2	Lan	-----012	PV323	23456 90123456789
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học							
	202620		Không đăng ký được vì khả năng mở lớp, TKB ...				

Lưu ý : Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ .
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 21).
Các ký tự kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ .
Ngày Bắt đầu Học Kỳ : 28/12/09 (1=Tuần 21)

In Ngày 12/01/10

TP.HCM, Ngày 12 tháng 01 năm 2010
Người lập biểu



Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu
Học kỳ 2 - Năm Học 09-10

Họ Tên SV Nguyễn Vũ Hiệp (09137004)
Lớp DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngày In 12/01/10

STT	Mã MH	HL	Tên Môn Học	Nhóm TC	TCHP	Mức HP
1	202109		Toán cao cấp A2	01 3	3	1
2	207109		Kỹ thuật điện	01 2	2	2
3	202206		Vật lý đại cương A2	05 2	2	1
4	202502		Giáo dục thể chất 2	34 1	1	3
5	202202		Thí nghiệm Vật lý	03 1	1	3
6	213601		Anh văn 1	44 5	5	1
Tổng Cộng				14	14	
Tổng Học Phí			1,120,000			
Nợ HK cũ			120,000			
Phải Đóng			1,240,000			

Thứ	Mã MH	Nhóm TC	Tên Môn Học	CBGD	Tiết Học	Phòng	1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu							
2	202109	01	Toán cao cấp A2	Quý	---456-----	PV327	23456 90123456789
3	202202	03	Thí nghiệm Vật lý	Anh	12345-----	TNLY	456789
4	213601	44	Anh văn 1	Phượng	12345-----	RD106	123456 90123456789
5	202502	34	Giáo dục thể chất 2	Nguyễn	123-----	SAN2	23456 90123456789
7	207109	01	Kỹ thuật điện	Bà ng	-----789---	PV333	123456 90123456789
7	202206	05	Vật lý đại cương A2	Lan	-----012	PV323	23456 90123456789
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học							
	200201		Không ĐK được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	200201		Không ĐK được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	200202		Không ĐK được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	200202		Không ĐK được vì khả năng mở lớp, TKB ...				

Lưu ý : Mời ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) để nhận cho 1 tuần lễ .
Ký tự 1 đầu tiên để nhận tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 21).
Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) để nhận tuần thứ 11, 21 của học kỳ .
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ : 28/12/09 (1=Tuần 21)

In Ngày 12/01/10

TP.HCM, Ngày 12 tháng 01 năm 2010
Người lập biểu



Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu
Học Kỳ 2 - Năm Học 09-10

Họ Tên SV Lý Văn Hiếu (09137003)
Lớp DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngày In 12/01/10

STT	Mã MH	HL	Tên Môn Học	Nhóm TC	TCHP	Mức HP
1	202109		Toán cao cấp A2	01 3	3	1
2	202206		Vật lý đại cương A2	05 2	2	1
3	202502		Giáo dục thể chất 2	01 1	1	3
4	202202		Thí nghiệm Vật lý	01 1	1	3
5	213601		Anh văn 1	44 5	5	1
Tổng Cộng				12	12	
Tổng Học Phí			960,000			
Nợ HK cũ			120,000			
Phải Đóng			1,080,000			

Thứ	Mã MH	Nhóm TC	Tên Môn Học	CBGD	Tiết Học	Phòng	1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu							
2	202109	01	Toán cao cấp A2	Quý	---456-----	PV327	23456 90123456789
2	202202	01	Thí nghiệm Vật lý	Anh	-----78901-	TNLY	456789
3	202502	01	Giáo dục thể chất 2	Hồ	---456-----	SAN2	23456 90123456789
4	213601	44	Anh văn 1	Phước	12345-----	RD106	123456 90123456789
7	202206	05	Vật lý đại cương A2	Lan	-----012	PV323	23456 90123456789
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học							
	200201		Không đăng ký được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	200201		Không đăng ký được vì khả năng mở lớp, TKB ...				

Lưu ý : Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ .
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 21).
Các ký tự kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ .
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ : 28/12/09 (1=Tuần 21)

In Ngày 12/01/10

TP.HCM, Ngày 12 tháng 01 năm 2010
Người lập biểu



Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu
Học kỳ 2 - Năm học 09-10

Họ Tên SV: Đỗ Khánh Hòa (09137031)
Lớp: DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngày In: 12/01/10

STT	Mã MH	HL	Tên Môn Học	Nhóm TC	TCHP	Mức HP
1	213601		Anh văn 1	30 5	5	1
2	202109		Toán cao cấp A2	04 3	3	1
3	202620		Kỹ năng giao tiếp	05 2	2	1
4	202206		Vật lý đại cương A2	04 2	2	1
5	202502		Giá trị của thể chất 2	18 1	1	3
6	202202		Thí nghiệm Vật lý	11 1	1	3
Tổng Cộng				14	14	
Tổng Học Phí			1,120,000			
Nợ HK cũ			120,000			
Phải Đóng			1,240,000			

Thứ	Mã MH	Nhóm TC	Tên Môn Học	CBGD	Tiết Học	Phòng	1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu							
2	213601	30	Anh văn 1	Loan	12345-----	RD305	23456 90123456789
3	202202	11	Thí nghiệm Vật lý	Anh	12345-----	TNLY	6 90123
4	202109	04	Toán cao cấp A2	Công	123-----	TV101	23456 90123456789
4	202502	18	Giá trị của thể chất 2	Toàn	---456-----	SAN2	23456 90123456789
6	202620	05	Kỹ năng giao tiếp	Dân	123-----	HD303	23456 90123456789
6	202206	04	Vật lý đại cương A2	Hùng	---456-----	HD303	23456 90123456789
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học							
	200201		Không đăng ký được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	200202		Không đăng ký được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	207108		Không đăng ký được vì khả năng mở lớp, TKB ...				

Lưu ý : Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ .
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 21).
Các ký tự kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ .
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ : 28/12/09 (1=Tuần 21)

In Ngày 12/01/10

TP.HCM, Ngày 12 tháng 01 năm 2010
Người lập biểu



Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu
Học kỳ 2 - Năm học 09-10

Họ Tên SV Vũ Văn Hoàn (09137030)
Lớp DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngày In 12/01/10

STT	Mã MH	HL	Tên Môn Học	Nhóm TC	TCHP	Mức HP
1	213601		Anh văn 1	25 5	5	1
2	202109		Toán cao cấp A2	04 3	3	1
3	200104		Đường lối CM của Đảng CSVN	26 3	3	1
4	202620		Kỹ năng giao tiếp	05 2	2	1
5	202206		Vật lý đại cương A2	04 2	2	1
6	202502		Giá trị của thể chất 2	18 1	1	3
7	202202		Thí nghiệm Vật lý	03 1	1	3
Tổng Cộng				17	17	
Tổng Học Phí			1,360,000			
Nợ HK cũ			120,000			
Phải Đóng			1,480,000			

Thứ	Mã MH	Nhóm TC	Tên Môn Học	CBGD	Tiết Học	Phòng	1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu							
3	202202	03	Thí nghiệm Vật lý	Anh	12345-----	TNLY	456789
4	202109	04	Toán cao cấp A2	Công	123-----	TV101	23456 90123456789
4	202502	18	Giá trị của thể chất 2	Toàn	---456-----	SAN2	23456 90123456789
5	200104	26	Đường lối CM của Đảng CSVN	Hồ	123-----	RD200	23456 90123456789
6	202620	05	Kỹ năng giao tiếp	Dân	123-----	HD303	23456 90123456789
6	202206	04	Vật lý đại cương A2	Hùng	---456-----	HD303	23456 90123456789
7	213601	25	Anh văn 1	Huyền	12345-----	RD404	23456 90123456789
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học							
	202622		Không ĐK được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	207109		Không ĐK được vì khả năng mở lớp, TKB ...				

Lưu ý : Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ .
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 21).
Các ký tự kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ .
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ : 28/12/09 (1=Tuần 21)

In Ngày 12/01/10

TP.HCM, Ngày 12 tháng 01 năm 2010
Người lập biểu



Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu
Học Kỳ 2 - Năm Học 09-10

Họ Tên SV Nguyễn Khánh Hưng (09137032)
Lớp DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngày In 12/01/10

STT	Mã MH	HL	Tên Môn Học	Nhóm TC	TCHP	Mức HP
1	202109		Toán cao cấp A2	01 3	3	1
2	202206		Vật lý đại cương A2	06 2	2	1
3	202502		Giá o dục thể chất 2	04 1	1	3
4	202202		Thí nghiệm Vật lý	05 1	1	3
5	213601		Anh văn 1	33 5	5	1
Tổng Cộng				12	12	
Tổng Học Phí			960,000			
Nợ HK cũ			120,000			
Phải Đóng			1,080,000			

Thứ	Mã MH	Nhóm TC	Tên Môn Học	CBGD	Tiết Học	Phòng	1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu							
2	202109	01	Toán cao cấp A2	Quý	---456-----	PV327	23456 90123456789
2	202206	06	Vật lý đại cương A2	Hùng	-----012	RD106	23456 901234567
4	202502	04	Giá o dục thể chất 2	Toàn	123-----	SAN2	23456 90123456789
5	202202	05	Thí nghiệm Vật lý	Anh	12345-----	TNLY	456789
7	213601	33	Anh văn 1	Lâm	12345-----	RD104	23456 90123456789

Lưu ý : Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ .
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 21).
Các ký tự kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ .
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ : 28/12/09 (1=Tuần 21)

In Ngày 12/01/10

TP.HCM, Ngày 12 tháng 01 năm 2010
Người lập biểu



Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu
Học kỳ 2 - Năm học 09-10

Họ Tên SV Lương Văn Khanh (09137033)
Lớp DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngày In 12/01/10

STT	Mã MH	HL	Tên Môn Học	Nhóm TC	TCHP	Mức HP
1	202109		Toán cao cấp A2	04 3	3	1
2	202206		Vật lý đại cương A2	06 2	2	1
3	202502		Giáo dục thể chất 2	05 1	1	3
4	202202		Thí nghiệm Vật lý	03 1	1	3
5	202620		Kỹ năng giao tiếp	05 2	2	1
6	202622		Pháp luật đại cương	06 2	2	1
Tổng Cộng				11	11	
Tổng Học Phí			880,000			
Nợ HK cũ			120,000			
Phải Đóng			1,000,000			

Thứ	Mã MH	Nhóm TC	Tên Môn Học	CBGD	Tiết Học	Phòng	1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu							
2	202622	06	Pháp luật đại cương	Ánh	123-----	TV303	123456 90123456789
2	202206	06	Vật lý đại cương A2	Hùng	-----012	RD106	23456 901234567
3	202202	03	Thí nghiệm Vật lý	Anh	12345-----	TNLY	456789
4	202109	04	Toán cao cấp A2	Công	123-----	TV101	23456 90123456789
5	202502	05	Giáo dục thể chất 2	Vũ	123-----	SAN5	23456 90123456789
6	202620	05	Kỹ năng giao tiếp	Dân	123-----	HD303	23456 90123456789
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học							
	200201		Không đăng ký được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	200201		Không đăng ký được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	200202		Không đăng ký được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	200202		Không đăng ký được vì khả năng mở lớp, TKB ...				

Lưu ý : Mời ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) để nhận cho 1 tuần lễ .
Ký tự 1 đầu tiên để nhận tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 21).
Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) để nhận tuần thứ 11, 21 của học kỳ .
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ : 28/12/09 (1=Tuần 21)

In Ngày 12/01/10

TP.HCM, Ngày 12 tháng 01 năm 2010
Người lập biểu



Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu
Học Kỳ 2 - Năm Học 09-10

Họ Tên SV Phạm Trường Lâm (09137035)
Lớp DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngày In 12/01/10

STT	Mã MH	HL	Tên Môn Học	Nhóm TC	TCHP	Mức HP
1	214101		Tin học đại cương	03 3	3	2
2	202201		Vật lý đại cương	01 2	2	1
3	200106		Các ng. lý CB của CN Máy c Lăn	16 5	5	1
Tổng Cộng				10	10	
Tổng Học Phí			800,000			
Nợ HK cũ			120,000			
Phải Đóng			920,000			

Thứ	Mã MH	Nhóm TC	Tên Môn Học	CBGD	Tiết Học	Phòng	1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu							
5	200106	16	Các ng. lý CB của CN Máy c Lăn	Hà i	12345-----	TV103	23456 90123456789
6	202201	01	Vật lý đại cương	Hùng	123-----	HD301	23456 90123456789
7	214101	03	Tin học đại cương	Phạm	12345-----	HD202	23456 90123456789

Lưu ý : Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ .

Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 21).

Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ .

Ngày Bắt Đầu Học Kỳ : 28/12/09 (1=Tuần 21)

In Ngày 12/01/10

TP.HCM, Ngày 12 tháng 01 năm 2010
Người lập biểu



Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu
Học kỳ 2 - Năm học 09-10

Họ Tên SV Phan Bích Liễu (09137006)
Lớp DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngày In 12/01/10

STT	Mã MH	HL	Tên Môn Học	Nhóm TC	TCHP	Mức HP
1	213601		Anh văn 1	15 5	5	1
2	202109		Toán cao cấp A2	01 3	3	1
3	202620		Kỹ năng giao tiếp	06 2	2	1
4	202206		Vật lý đại cương A2	05 2	2	1
5	202202		Thí nghiệm Vật lý	11 1	1	3
6	202121		Xác suất thống kê	17 3	3	1
7	202622		Pháp luật đại cương	05 2	2	1
Tổng Cộng				18	18	
Tổng Học Phí			1,440,000			
Nợ HK cũ			120,000			
Phải Đóng			1,560,000			

Thứ	Mã MH	Nhóm TC	Tên Môn Học	CBGD	Tiết Học	Phòng	1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu							
2	202620	06	Kỹ năng giao tiếp	Dân	123-----	TV101	23456 90123456789
2	202109	01	Toán cao cấp A2	Quý	---456-----	PV327	23456 90123456789
3	202202	11	Thí nghiệm Vật lý	Anh	12345-----	TNLY	6 90123
4	213601	15	Anh văn 1	Loan	12345-----	HD301	23456 90123456789
5	202121	17	Xác suất thống kê	Trâm	123-----	TV102	23456 90123456789
6	202622	05	Pháp luật đại cương	Trung	123-----	RD200	123456 90123456789
7	202206	05	Vật lý đại cương A2	Lan	-----012	PV323	23456 90123456789

Lưu ý : Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ .

Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 21).

Các ký tự kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ .

Ngày Bắt đầu Học Kỳ : 28/12/09 (1=Tuần 21)

In Ngày 12/01/10

TP.HCM, Ngày 12 tháng 01 năm 2010
Người lập biểu



Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu
Học kỳ 2 - Năm học 09-10

Họ Tên SV: Trần Thanh Linh (09137007)
Lớp: DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngày In: 12/01/10

STT	Mã MH	HL	Tên Môn Học	Nhóm TC	TCHP	Mức HP
1	213601		Anh văn 1	43 5	5	1
2	202109		Toán cao cấp A2	06 3	3	1
3	200104		Đường lối CM của Đảng CSVN	16 3	3	1
4	202206		Vật lý đại cương A2	05 2	2	1
5	202502		Giá trị văn hóa tinh thần 2	04 1	1	3
6	202202		Thí nghiệm Vật lý	06 1	1	3
7	202622		Pháp luật đại cương	02 2	2	1
Tổng Cộng				17	17	
Tổng Học Phí			1,360,000			
Nợ HK cũ			120,000			
Phải Đóng			1,480,000			

Thứ	Mã MH	Nhóm TC	Tên Môn Học	CBGD	Tiết Học	Phòng	1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu							
2	213601	43	Anh văn 1	Huyền	12345-----	RD304	123456 90123456789
3	202622	02	Pháp luật đại cương	Trung	-----789---	PV323	23456 90123456789
4	202502	04	Giá trị văn hóa tinh thần 2	Toàn	123-----	SAN2	23456 90123456789
5	202202	06	Thí nghiệm Vật lý	Anh	12345-----	TNLY	6 90123
6	200104	16	Đường lối CM của Đảng CSVN	Hồ	123-----	TV103	123456 90123456789
7	202109	06	Toán cao cấp A2	Quý	-----789---	PV323	23456 90123456789
7	202206	05	Vật lý đại cương A2	Lan	-----012	PV323	23456 90123456789
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học							
	202620		Không đăng ký được vì khả năng mở lớp, TKB ...				

Lưu ý : Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ .
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 21).
Các ký tự kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ .
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ : 28/12/09 (1=Tuần 21)

In Ngày 12/01/10

TP.HCM, Ngày 12 tháng 01 năm 2010
Người lập biểu



Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu
Học kỳ 2 - Năm học 09-10

Họ Tên SV Nguyễn Vũ Hoàng Long (09137008)
Lớp DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngày In 12/01/10

STT	Mã MH	HL	Tên Môn Học	Nhóm TC	TCHP	Mức HP
1	202109		Toán cao cấp A2	04 3	3	1
2	202620		Kỹ năng giao tiếp	05 2	2	1
3	202206		Vật lý đại cương A2	04 2	2	1
4	202502		Giáo dục thể chất 2	18 1	1	3
5	202202		Thí nghiệm Vật lý	11 1	1	3
6	202121		Xác suất thống kê	09 3	3	1
Tổng Cộng				12	12	
Tổng Học Phí			960,000			
Nợ HK cũ			120,000			
Phải Đóng			1,080,000			

Thứ	Mã MH	Nhóm TC	Tên Môn Học	CBGD	Tiết Học	Phòng	1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu							
2	202121	09	Xác suất thống kê	Nghĩa	123-----	HD301	23456 90123456789
3	202202	11	Thí nghiệm Vật lý	Anh	12345-----	TNLY	6 90123
4	202109	04	Toán cao cấp A2	Công	123-----	TV101	23456 90123456789
4	202502	18	Giáo dục thể chất 2	Toàn	---456-----	SAN2	23456 90123456789
6	202620	05	Kỹ năng giao tiếp	Dân	123-----	HD303	23456 90123456789
6	202206	04	Vật lý đại cương A2	Hùng	---456-----	HD303	23456 90123456789
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học							
	200201		Không đăng ký được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	200202		Không đăng ký được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	207108		Không đăng ký được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	207113		Không đăng ký được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	213601		Không đăng ký được vì khả năng mở lớp, TKB ...				

Lưu ý : Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ .
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 21).
Các ký tự kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ .
Ngày Bắt đầu Học kỳ : 28/12/09 (1=Tuần 21)

In Ngày 12/01/10

TP.HCM, Ngày 12 tháng 01 năm 2010
Người lập biểu



Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu
Học kỳ 2 - Năm học 09-10

Họ Tên SV Lê Trường Đại Lộc (09137009)
Lớp DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngày In 12/01/10

STT	Mã MH	HL	Tên Môn Học	Nhóm TC	TCHP	Mức HP
1	202109		Toán cao cấp A2	04 3	3	1
2	202620		Kỹ năng giao tiếp	05 2	2	1
3	202206		Vật lý đại cương A2	04 2	2	1
4	202502		Giá trị thể chất 2	18 1	1	3
5	202202		Thí nghiệm Vật lý	05 1	1	3
6	202121		Xác suất thống kê	09 3	3	1
7	202622		Pháp luật đại cương	02 2	2	1
Tổng Cộng				14	14	
Tổng Học Phí			1,120,000			
Nợ HK cũ			120,000			
Phải Đóng			1,240,000			

Thứ	Mã MH	Nhóm TC	Tên Môn Học	CBGD	Tiết Học	Phòng	1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu							
2	202121	09	Xác suất thống kê	Nghĩa	123-----	HD301	23456 90123456789
3	202622	02	Pháp luật đại cương	Trung	-----789---	PV323	23456 90123456789
4	202109	04	Toán cao cấp A2	Công	123-----	TV101	23456 90123456789
4	202502	18	Giá trị thể chất 2	Toàn	---456-----	SAN2	23456 90123456789
5	202202	05	Thí nghiệm Vật lý	Anh	12345-----	TNLY	456789
6	202620	05	Kỹ năng giao tiếp	Dân	123-----	HD303	23456 90123456789
6	202206	04	Vật lý đại cương A2	Hùng	---456-----	HD303	23456 90123456789
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học							
	200201		Không ĐK được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	200202		Không ĐK được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	207108		Không ĐK được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	213601		Không ĐK được vì khả năng mở lớp, TKB ...				

Lưu ý : Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ .
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 21).
Các ký tự kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ .
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ : 28/12/09 (1=Tuần 21)

In Ngày 12/01/10

TP.HCM, Ngày 12 tháng 01 năm 2010
Người lập biểu



Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu
Học kỳ 2 - Năm học 09-10

Họ Tên SV Huỳnh Thế Luân (09137036)
Lớp DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngày In 12/01/10

STT	Mã MH	HL	Tên Môn Học	Nhóm TC	TCHP	Mức HP
1	213601		Anh văn 1	13 5	5	1
2	202109		Toán cao cấp A2	04 3	3	1
3	202620		Kỹ năng giao tiếp	05 2	2	1
4	202206		Vật lý đại cương A2	04 2	2	1
5	202502		Giá o dụ c thể chấ t 2	10 1	1	3
6	202202		Thí nghiệ m Vậ t Lý	13 1	1	3
Tổng Cộng				14	14	
Tổng Học Phí			1,120,000			
Nợ HK Cũ			120,000			
Phải Đóng			1,240,000			

Thứ	Mã MH	Nhóm TC	Tên Môn Học	CBGD	Tiết Học	Phòng	1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu							
2	213601	13	Anh văn 1	Chánh	12345-----	RD404	23456 90123456789
4	202109	04	Toán cao cấp A2	Công	123-----	TV101	23456 90123456789
4	202202	13	Thí nghiệ m Vậ t Lý	Anh	-----78901-	TNLY	456789
5	202502	10	Giá o dụ c thể chấ t 2	Tạ ng	-----012	SAN5	23456 90123456789
6	202620	05	Kỹ năng giao tiếp	Dân	123-----	HD303	23456 90123456789
6	202206	04	Vật lý đại cương A2	Hùng	---456-----	HD303	23456 90123456789
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học							
	200201		Không ĐK được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	200202		Không ĐK được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	207108		Không ĐK được vì khả năng mở lớp, TKB ...				

Lưu ý : Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ .
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 21).
Các ký tự kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ .
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ : 28/12/09 (1=Tuần 21)

In Ngày 12/01/10

TP.HCM, Ngày 12 tháng 01 năm 2010
Người lập biểu



Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu
Học kỳ 2 - Năm học 09-10

Họ Tên SV Võ Đại Nghĩa (09137038)
Lớp DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngày In 12/01/10

STT	Mã MH	HL	Tên Môn Học	Nhóm TC	TCHP	Mức HP
1	214101		Tin học đại cương	01 3	3	2
2	202109		Toán cao cấp A2	04 3	3	1
3	202206		Vật lý đại cương A2	06 2	2	1
4	202502		Giáo dục thể chất 2	05 1	1	3
5	202202		Thí nghiệm Vật lý	04 1	1	3
6	213601		Anh văn 1	11 5	5	1
7	202622		Pháp luật đại cương	02 2	2	1
8	200107		Tư tưởng Hồ Chí Minh	01 2	2	1
Tổng Cộng				19	19	
Tổng Học Phí			1,360,000			
Nợ HK cũ			120,000			
Phải Đóng			1,480,000			

Thứ	Mã MH	Nhóm TC	Tên Môn Học	CBGD	Tiết Học	Phòng	1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu							
2	213601	11	Anh văn 1	Phượng	12345-----	RD103	23456 90123456789
2	202206	06	Vật lý đại cương A2	Hùng	-----012	RD106	23456 901234567
3	214101	01	Tin học đại cương	Đức	12345-----	PV217	23456 90123456789
3	202622	02	Pháp luật đại cương	Trung	-----789---	PV323	23456 90123456789
4	202109	04	Toán cao cấp A2	Công	123-----	TV101	23456 90123456789
5	202502	05	Giáo dục thể chất 2	Vũ	123-----	SAN5	23456 90123456789
6	202202	04	Thí nghiệm Vật lý	Nga	12345-----	TNLY	6 90123
Môn Không Xếp Thời Khóa Biểu							
	200107	01	Tư tưởng Hồ Chí Minh				
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học							
	200201		Không ĐK được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	200202		Không ĐK được vì khả năng mở lớp, TKB ...				

Lưu ý : Mẫu ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) để in ra cho 1 tuần lễ .
Ký tự 1 đầu tiên để in ra tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 21).
Các ký tự kế tiếp (nếu có) để in ra tuần thứ 11, 21 của học kỳ .
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ : 28/12/09 (1=Tuần 21)

In Ngày 12/01/10

TP.HCM, Ngày 12 tháng 01 năm 2010
Người lập biểu



Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu
Học Kỳ 2 - Năm Học 09-10

Họ Tên SV Nguyễn Đình Nghiệp (09137010)
Lớp DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngày In 12/01/10

STT	Mã MH	HL	Tên Môn Học	Nhóm TC	TCHP	Mức HP
1	213601		Anh văn 1	30 5	5	1
2	202109		Toán cao cấp A2	04 3	3	1
3	202620		Kỹ năng giao tiếp	05 2	2	1
4	202206		Vật lý đại cương A2	04 2	2	1
5	202502		Giá trị của thể chất 2	18 1	1	3
6	202202		Thí nghiệm Vật lý	15 1	1	3
Tổng Cộng				14	14	
Tổng Học Phí			1,120,000			
Nợ HK cũ			120,000			
Phải Đóng			1,240,000			

Thứ	Mã MH	Nhóm TC	Tên Môn Học	CBGD	Tiết Học	Phòng	1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu							
2	213601	30	Anh văn 1	Loan	12345-----	RD305	23456 90123456789
3	202202	15	Thí nghiệm Vật lý	Nga	-----78901-	TNLY	6 90123
4	202109	04	Toán cao cấp A2	Công	123-----	TV101	23456 90123456789
4	202502	18	Giá trị của thể chất 2	Toàn	---456-----	SAN2	23456 90123456789
6	202620	05	Kỹ năng giao tiếp	Dân	123-----	HD303	23456 90123456789
6	202206	04	Vật lý đại cương A2	Hùng	---456-----	HD303	23456 90123456789
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học							
	200201		Không đăng ký được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	200202		Không đăng ký được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	207108		Không đăng ký được vì khả năng mở lớp, TKB ...				

Lưu ý : Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ .
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 21).
Các ký tự kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ .
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ : 28/12/09 (1=Tuần 21)

In Ngày 12/01/10

TP.HCM, Ngày 12 tháng 01 năm 2010
Người lập biểu



Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu
Học kỳ 2 - Năm học 09-10

Họ Tên SV: Trần Liêm Hồng Nguyễn (09137039)
Lớp: DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngày In: 12/01/10

STT	Mã MH	HL	Tên Môn Học	Nhóm TC	TCHP	Mức HP
1	214101		Tin học đại cương	05 3	3	2
2	202109		Toán cao cấp A2	01 3	3	1
3	200104		Đường lối CM của Đảng CSVN	26 3	3	1
4	202206		Vật lý đại cương A2	05 2	2	1
5	202502		Giá o dục thể chất 2	02 1	1	3
6	202202		Thí nghiệm Vật lý	09 1	1	3
Tổng Cộng				13	13	
Tổng Học Phí			1,040,000			
Nợ HK cũ			120,000			
Phải Đóng			1,160,000			

Thứ	Mã MH	Nhóm TC	Tên Môn Học	CBGD	Tiết Học	Phòng	1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu							
2	202109	01	Toán cao cấp A2	Quý	---456-----	PV327	23456 90123456789
4	214101	05	Tin học đại cương	Oanh	12345-----	PV333	23456 90123456789
5	200104	26	Đường lối CM của Đảng CSVN	Hồng	123-----	RD200	23456 90123456789
6	202502	02	Giá o dục thể chất 2	Tâm	123-----	SAN1	23456 90123456789
6	202202	09	Thí nghiệm Vật lý	Anh	-----78901-	TNLY	6 90123
7	202206	05	Vật lý đại cương A2	Lan	-----012	PV323	23456 90123456789
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học							
	200201		Không ĐK được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	200202		Không ĐK được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	200202		Không ĐK được vì khả năng mở lớp, TKB ...				

Lưu ý : Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ .
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 21).
Các ký tự kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ .
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ : 28/12/09 (1=Tuần 21)

In Ngày 12/01/10

TP.HCM, Ngày 12 tháng 01 năm 2010
Người lập biểu



Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu
Học kỳ 2 - Năm học 09-10

Họ Tên SV: Trần Đình Nhất (09137011)
Lớp: DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngày In: 12/01/10

STT	Mã MH	HL	Tên Môn Học	Nhóm TC	TCHP	Mức HP
1	202109		Toán cao cấp A2	04 3	3	1
2	202206		Vật lý đại cương A2	05 2	2	1
3	202502		Giá trị cơ thể chất 2	03 1	1	3
4	202202		Thí nghiệm Vật lý	11 1	1	3
5	213601		Anh văn 1	33 5	5	1
6	200104		Đường lối CM của Đảng CSVN	13 3	3	1
7	202620		Kỹ năng giao tiếp	05 2	2	1
Tổng Cộng				17	17	
Tổng Học Phí			1,360,000			
Nợ HK cũ			120,000			
Phải Đóng			1,480,000			

Thứ	Mã MH	Nhóm TC	Tên Môn Học	CBGD	Tiết Học	Phòng	1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu							
2	202502	03	Giá trị cơ thể chất 2	Tạ	123-----	SAN3	23456 90123456789
2	200104	13	Đường lối CM của Đảng CSVN	Hệ	-----012	TV103	123456 90123456789
3	202202	11	Thí nghiệm Vật lý	Anh	12345-----	TNLY	6 90123
4	202109	04	Toán cao cấp A2	Cô	123-----	TV101	23456 90123456789
6	202620	05	Kỹ năng giao tiếp	Dâ	123-----	HD303	23456 90123456789
7	213601	33	Anh văn 1	Lâ	12345-----	RD104	23456 90123456789
7	202206	05	Vật lý đại cương A2	Lan	-----012	PV323	23456 90123456789
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học							
	200201		Không ĐK được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	200201		Không ĐK được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	200202		Không ĐK được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	200202		Không ĐK được vì khả năng mở lớp, TKB ...				

Lưu ý : Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ .
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 21).
Các ký tự kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ .
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ : 28/12/09 (1=Tuần 21)

In Ngày 12/01/10

TP.HCM, Ngày 12 tháng 01 năm 2010
Người lập biểu



Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu
Học kỳ 2 - Năm học 09-10

Họ Tên SV Thái Hải Phi (09137040)
Lớp DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngày In 12/01/10

STT	Mã MH	HL	Tên Môn Học	Nhóm TC	TCHP	Mức HP
1	202109		Toán cao cấp A2	06 3	3	1
2	200104		Đường lối CM của Đảng CSVN	23 3	3	1
3	202206		Vật lý đại cương A2	05 2	2	1
4	202502		Giá trị thể chất 2	05 1	1	3
5	202202		Thí nghiệm Vật lý	03 1	1	3
6	213601		Anh văn 1	11 5	5	1
Tổng Cộng				15	15	
Tổng Học Phí			1,200,000			
Nợ HK cũ			120,000			
Phải Đóng			1,320,000			

Thứ	Mã MH	Nhóm TC	Tên Môn Học	CBGD	Tiết Học	Phòng	1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu							
2	213601	11	Anh văn 1	Phượng	12345-----	RD103	23456 90123456789
3	202202	03	Thí nghiệm Vật lý	Anh	12345-----	TNLY	456789
5	202502	05	Giá trị thể chất 2	Vũ	123-----	SAN5	23456 90123456789
5	200104	23	Đường lối CM của Đảng CSVN	Hồ	---456-----	TV202	23456 90123456789
7	202109	06	Toán cao cấp A2	Quý	-----789---	PV323	23456 90123456789
7	202206	05	Vật lý đại cương A2	Lan	-----012	PV323	23456 90123456789
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học							
	200201		Không đăng ký vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	200202		Không đăng ký vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	200202		Không đăng ký vì khả năng mở lớp, TKB ...				

Lưu ý : Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ .
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 21).
Các ký tự kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ .
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ : 28/12/09 (1=Tuần 21)

In Ngày 12/01/10

TP.HCM, Ngày 12 tháng 01 năm 2010
Người lập biểu



Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu
Học kỳ 2 - Năm học 09-10

Họ Tên SV: Thân Thế Phong (09137012)
Lớp: DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngày In: 12/01/10

STT	Mã MH	HL	Tên Môn Học	Nhóm TC	TCHP	Mức HP
1	214101		Tin học đại cương	03 3	3	2
2	202121		Xác suất thống kê	06 3	3	1
3	202109		Toán cao cấp A2	01 3	3	1
4	202206		Vật lý đại cương A2	05 2	2	1
5	202502		Giá o dục thể chất 2	03 1	1	3
6	202202		Thí nghiệm Vật lý	03 1	1	3
Tổng Cộng				13	13	
Tổng Học Phí			1,040,000			
Nợ HK cũ			120,000			
Phải Đóng			1,160,000			

Thứ	Mã MH	Nhóm TC	Tên Môn Học	CBGD	Tiết Học	Phòng	1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu							
2	202502	03	Giá o dục thể chất 2	Tạ ng	123-----	SAN3	23456 90123456789
2	202109	01	Toán cao cấp A2	Quý	---456-----	PV327	23456 90123456789
3	202202	03	Thí nghiệm Vật lý	Anh	12345-----	TNLY	456789
6	202121	06	Xác suất thống kê	Danh	---456-----	TV101	23456 90123456789
7	214101	03	Tin học đại cương	Phậ n	12345-----	HD202	23456 90123456789
7	202206	05	Vật lý đại cương A2	Lan	-----012	PV323	23456 90123456789
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học							
	207110		Không ĐK được vì khả năng mở lớp, TKB ...				

Lưu ý : Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ .
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 21).
Các ký tự kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ .
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ : 28/12/09 (1=Tuần 21)

In Ngày 12/01/10

TP.HCM, Ngày 12 tháng 01 năm 2010
Người lập biểu



Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu
Học kỳ 2 - Năm Học 09-10

Họ Tên SV Nguyễn Nam Quyền (09137013)
Lớp DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngày In 12/01/10

STT	Mã MH	HL	Tên Môn Học	Nhóm TC	TCHP	Mức HP
1	202109		Toán cao cấp A2	01 3	3	1
2	207109		Kỹ thuật điện	01 2	2	2
3	202206		Vật lý đại cương A2	05 2	2	1
4	202502		Giá o dục thể chất 2	34 1	1	3
5	202202		Thí nghiệm Vật lý	03 1	1	3
6	213601		Anh văn 1	44 5	5	1
Tổng Cộng				14	14	
Tổng Học Phí			1,120,000			
Nợ HK cũ			120,000			
Phải Đóng			1,240,000			

Thứ	Mã MH	Nhóm TC	Tên Môn Học	CBGD	Tiết Học	Phòng	1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu							
2	202109	01	Toán cao cấp A2	Quý	---456-----	PV327	23456 90123456789
3	202202	03	Thí nghiệm Vật lý	Anh	12345-----	TNLY	456789
4	213601	44	Anh văn 1	Phượng	12345-----	RD106	123456 90123456789
5	202502	34	Giá o dục thể chất 2	Nguyễn	123-----	SAN2	23456 90123456789
7	207109	01	Kỹ thuật điện	Bà ng	-----789---	PV333	123456 90123456789
7	202206	05	Vật lý đại cương A2	Lan	-----012	PV323	23456 90123456789
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học							
	200201		Không ĐK được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	200201		Không ĐK được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	200202		Không ĐK được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	200202		Không ĐK được vì khả năng mở lớp, TKB ...				

Lưu ý : Mời ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) để nhận cho 1 tuần lễ .
Ký tự 1 đầu tiên để nhận tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 21).
Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) để nhận tuần thứ 11, 21 của học kỳ .
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ : 28/12/09 (1=Tuần 21)

In Ngày 12/01/10

TP.HCM, Ngày 12 tháng 01 năm 2010
Người lập biểu



Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu
Học Kỳ 2 - Năm Học 09-10

Họ Tên SV Phan Ngọc Sinh (09137041)
Lớp DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngày In 12/01/10

STT	Mã MH	HL	Tên Môn Học	Nhóm TC	TCHP	Mức HP
1	202109		Toán cao cấp A2	04 3	3	1
2	200104		Đường lối CM của Đảng CSVN	16 3	3	1
3	202206		Vật lý đại cương A2	05 2	2	1
4	202502		Giá trị thể chất 2	05 1	1	3
5	202202		Thí nghiệm Vật lý	03 1	1	3
Tổng Cộng				10	10	
Tổng Học Phí			800,000			
Nợ HK cũ			120,000			
Phải Đóng			920,000			

Thứ	Mã MH	Nhóm TC	Tên Môn Học	CBGD	Tiết Học	Phòng	1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu							
3	202202	03	Thí nghiệm Vật lý	Anh	12345-----	TNLY	456789
4	202109	04	Toán cao cấp A2	Công	123-----	TV101	23456 90123456789
5	202502	05	Giá trị thể chất 2	Vũ	123-----	SAN5	23456 90123456789
6	200104	16	Đường lối CM của Đảng CSVN	Hồng	123-----	TV103	123456 90123456789
7	202206	05	Vật lý đại cương A2	Lan	-----012	PV323	23456 90123456789
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học							
	200201		Không đăng ký được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	200202		Không đăng ký được vì khả năng mở lớp, TKB ...				

Lưu ý : Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ .
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 21).
Các ký tự kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ .
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ : 28/12/09 (1=Tuần 21)

In Ngày 12/01/10

TP.HCM, Ngày 12 tháng 01 năm 2010
Người lập biểu



Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu
Họ c Kỳ 2 - Năm học 09-10

Họ Tên SV: Trần Nam Sơn (09137042)
Lớp: DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngày In: 12/01/10

STT	Mã MH	HL	Tên Môn Học	Nhóm TC	TCHP	Mức HP
1	214101		Tin học đại cương	01 3	3	2
2	202109		Toán cao cấp A2	04 3	3	1
3	202206		Vật lý đại cương A2	06 2	2	1
4	202502		Giáo dục thể chất 2	05 1	1	3
5	202202		Thí nghiệm Vật lý	04 1	1	3
6	213601		Anh văn 1	11 5	5	1
7	202622		Pháp luật đại cương	02 2	2	1
8	200107		Tư tưởng Hồ Chí Minh	01 2	2	1
Tổng Cộng				19	19	
Tổng Học Phí			1,360,000			
Nợ HK cũ			120,000			
Phải Đóng			1,480,000			

Thứ	Mã MH	Nhóm TC	Tên Môn Học	CBGD	Tiết Học	Phòng	1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu							
2	213601	11	Anh văn 1	Phượng	12345-----	RD103	23456 90123456789
2	202206	06	Vật lý đại cương A2	Hùng	-----012	RD106	23456 901234567
3	214101	01	Tin học đại cương	Đức	12345-----	PV217	23456 90123456789
3	202622	02	Pháp luật đại cương	Trung	-----789---	PV323	23456 90123456789
4	202109	04	Toán cao cấp A2	Công	123-----	TV101	23456 90123456789
5	202502	05	Giáo dục thể chất 2	Vũ	123-----	SAN5	23456 90123456789
6	202202	04	Thí nghiệm Vật lý	Nga	12345-----	TNLY	6 90123
Môn Không Xếp Thời Khóa Biểu							
	200107	01	Tư tưởng Hồ Chí Minh				
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học							
	200201		Không ĐK được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	200202		Không ĐK được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	200202		Không ĐK được vì khả năng mở lớp, TKB ...				

Lưu ý : Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ .
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 21).
Các ký tự kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ .
Ngày Bắt đầu Học Kỳ : 28/12/09 (1=Tuần 21)

In Ngày 12/01/10

TP.HCM, Ngày 12 tháng 01 năm 2010
Người lập biểu



Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu
Học kỳ 2 - Năm học 09-10

Họ Tên SV: Đinh Chí Thanh (09137043)
Lớp: DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngày In: 12/01/10

STT	Mã MH	HL	Tên Môn Học	Nhóm TC	TCHP	Mức HP
1	213601		Anh văn 1	30 5	5	1
2	202109		Toán cao cấp A2	04 3	3	1
3	202620		Kỹ năng giao tiếp	05 2	2	1
4	202206		Vật lý đại cương A2	04 2	2	1
5	202502		Giá trị của thể chất 2	18 1	1	3
6	202202		Thí nghiệm Vật lý	11 1	1	3
Tổng Cộng				14	14	
Tổng Học Phí			1,120,000			
Nợ HK cũ			1,120,000			
Phải Đóng			2,240,000			

Thứ	Mã MH	Nhóm TC	Tên Môn Học	CBGD	Tiết Học	Phòng	1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu							
2	213601	30	Anh văn 1	Loan	12345-----	RD305	23456 90123456789
3	202202	11	Thí nghiệm Vật lý	Anh	12345-----	TNLY	6 90123
4	202109	04	Toán cao cấp A2	Công	123-----	TV101	23456 90123456789
4	202502	18	Giá trị của thể chất 2	Toàn	---456-----	SAN2	23456 90123456789
6	202620	05	Kỹ năng giao tiếp	Dân	123-----	HD303	23456 90123456789
6	202206	04	Vật lý đại cương A2	Hùng	---456-----	HD303	23456 90123456789
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học							
	200201		Không đăng ký được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	200202		Không đăng ký được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	207108		Không đăng ký được vì khả năng mở lớp, TKB ...				

Lưu ý : Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ .
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 21).
Các ký tự kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ .
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ : 28/12/09 (1=Tuần 21)

In Ngày 12/01/10

TP.HCM, Ngày 12 tháng 01 năm 2010
Người lập biểu



Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu
Học kỳ 2 - Năm học 09-10

Họ Tên SV: Phạm Minh Thanh (09137014)
Lớp: DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngày In: 12/01/10

STT	Mã MH	HL	Tên Môn Học	Nhóm TC	TCHP	Mức HP
1	214101		Tin học đại cương	05 3	3	2
2	202109		Toán cao cấp A2	01 3	3	1
3	202206		Vật lý đại cương A2	05 2	2	1
4	202502		Giá trị thể chất 2	03 1	1	3
5	202202		Thí nghiệm Vật lý	06 1	1	3
6	213601		Anh văn 1	33 5	5	1
Tổng Cộng				15	15	
Tổng Học Phí			1,200,000			
Nợ HK cũ			120,000			
Phải Đóng			1,320,000			

Thứ	Mã MH	Nhóm TC	Tên Môn Học	CBGD	Tiết Học	Phòng	1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu							
2	202502	03	Giá trị thể chất 2	Tạ	123-----	SAN3	23456 90123456789
2	202109	01	Toán cao cấp A2	Quý	---456-----	PV327	23456 90123456789
4	214101	05	Tin học đại cương	Oanh	12345-----	PV333	23456 90123456789
5	202202	06	Thí nghiệm Vật lý	Anh	12345-----	TNLY	6 90123
7	213601	33	Anh văn 1	Lâm	12345-----	RD104	23456 90123456789
7	202206	05	Vật lý đại cương A2	Lan	-----012	PV323	23456 90123456789
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học							
	200201		Không được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	200202		Không được vì khả năng mở lớp, TKB ...				

Lưu ý : Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ .
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 21).
Các ký tự kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ .
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ : 28/12/09 (1=Tuần 21)

In Ngày 12/01/10

TP.HCM, Ngày 12 tháng 01 năm 2010
Người lập biểu



Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu
Học kỳ 2 - Năm học 09-10

Họ Tên SV Nguyễn Hoàng Thế (09137044)
Lớp DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngày In 12/01/10

STT	Mã MH	HL	Tên Môn Học	Nhóm TC	TCHP	Mức HP
1	213601		Anh văn 1	15	5	1
2	202109		Toán cao cấp A2	01	3	1
3	202202		Thí nghiệm Vật lý	01	1	3
4	202206		Vật lý đại cương A2	04	2	1
5	202502		Giá o dục thể chất 2	01	1	3
6	214101		Tin học đại cương	03	3	2
Tổng Cộng				15	15	
Tổng Học Phí			1,200,000			
Nợ HK cũ			120,000			
Phải Đóng			1,320,000			

Thứ	Mã MH	Nhóm TC	Tên Môn Học	CBGD	Tiết Học	Phòng	1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu							
2	202109	01	Toán cao cấp A2	Quý	---456-----	PV327	23456 90123456789
2	202202	01	Thí nghiệm Vật lý	Anh	-----78901-	TNLY	456789
3	202502	01	Giá o dục thể chất 2	Hườ ng	---456-----	SAN2	23456 90123456789
4	213601	15	Anh văn 1	Loan	12345-----	HD301	23456 90123456789
6	202206	04	Vật lý đại cương A2	Hù ng	---456-----	HD303	23456 90123456789
7	214101	03	Tin học đại cương	Phậ n	12345-----	HD202	23456 90123456789

Lưu ý : Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ .

Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 21).

Các ký tự kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ .

Ngày Bắt Đầu Học Kỳ : 28/12/09 (1=Tuần 21)

In Ngày 12/01/10

TP.HCM, Ngày 12 tháng 01 năm 2010

Người lập biểu



Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu
Học kỳ 2 - Năm học 09-10

Họ Tên SV Nguyễn Ngọc Thiên (09137045)
Lớp DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngày In 12/01/10

STT	Mã MH	HL	Tên Môn Học	Nhóm TC	TCHP	Mức HP
1	213601		Anh văn 1	43 5	5	1
2	202109		Toán cao cấp A2	06 3	3	1
3	200104		Đường lối CM của Đảng CSVN	16 3	3	1
4	202206		Vật lý đại cương A2	05 2	2	1
5	202502		Giá o dục thể chất 2	04 1	1	3
6	202202		Thí nghiệm Vật lý	06 1	1	3
7	202622		Pháp luật đại cương	02 2	2	1
Tổng Cộng				17	17	
Tổng Học Phí			1,360,000			
Nợ HK cũ			120,000			
Phải Đóng			1,480,000			

Thứ	Mã MH	Nhóm	Tên Môn Học	CBGD	Tiết Học	Phòng	1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu							
2	213601	43	Anh văn 1	Huyền	12345-----	RD304	123456 90123456789
3	202622	02	Pháp luật đại cương	Trung	-----789---	PV323	23456 90123456789
4	202502	04	Giá o dục thể chất 2	Toàn	123-----	SAN2	23456 90123456789
5	202202	06	Thí nghiệm Vật lý	Anh	12345-----	TNLY	6 90123
6	200104	16	Đường lối CM của Đảng CSVN	Hồ	123-----	TV103	123456 90123456789
7	202109	06	Toán cao cấp A2	Quý	-----789---	PV323	23456 90123456789
7	202206	05	Vật lý đại cương A2	Lan	-----012	PV323	23456 90123456789
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học							
	202620		Không ĐK được vì khả năng mở lớp, TKB ...				

Lưu ý : Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ .
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 21).
Các ký tự kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ .
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ : 28/12/09 (1=Tuần 21)

In Ngày 12/01/10

TP.HCM, Ngày 12 tháng 01 năm 2010
Người lập biểu



Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu
Học kỳ 2 - Năm học 09-10

Họ Tên SV Trần Đại Thủy Tiên (09137046)
Lớp DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngày In 12/01/10

STT	Mã MH	HL	Tên Môn Học	Nhóm TC	TCHP	Mức HP
1	214101		Tin học đại cương	05 3	3	2
2	202109		Toán cao cấp A2	01 3	3	1
3	202620		Kỹ năng giao tiếp	01 2	2	1
4	202206		Vật lý đại cương A2	05 2	2	1
5	202502		Giá o dục thể chất 2	01 1	1	3
6	202202		Thí nghiệm Vật lý	06 1	1	3
7	213601		Anh văn 1	33 5	5	1
8	200104		Đường lối CM của Đảng CSVN	15 3	3	1
Tổng Cộng				20	20	
Tổng Học Phí			1,600,000			
Nợ HK cũ			120,000			
Phải Đóng			1,720,000			

Thứ	Mã MH	Nhóm TC	Tên Môn Học	CBGD	Tiết Học	Phòng	1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu							
2	202109	01	Toán cao cấp A2	Quý	---456-----	PV327	23456 90123456789
2	200104	15	Đường lối CM của Đảng CSVN	Liên	-----012	TV201	123456 90123456789
3	202502	01	Giá o dục thể chất 2	Hườ	---456-----	SAN2	23456 90123456789
3	202620	01	Kỹ năng giao tiếp	Dân	-----012	PV323	23456 90123456789
4	214101	05	Tin học đại cương	Oanh	12345-----	PV333	23456 90123456789
5	202202	06	Thí nghiệm Vật lý	Anh	12345-----	TNLY	6 90123
7	213601	33	Anh văn 1	Lâm	12345-----	RD104	23456 90123456789
7	202206	05	Vật lý đại cương A2	Lan	-----012	PV323	23456 90123456789

Lưu ý : Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ .
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 21).
Các ký tự kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ .
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ : 28/12/09 (1=Tuần 21)

In Ngày 12/01/10

TP.HCM, Ngày 12 tháng 01 năm 2010
Người lập biểu



Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu
Học kỳ 2 - Năm Học 09-10

Họ Tên SV Nguyễn Văn Trắng (09137047)
Lớp DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngày In 12/01/10

STT	Mã MH	HL	Tên Môn Học	Nhóm TC	TCHP	Mức HP
1	214101		Tin học đại cương	05 3	3	2
2	202109		Toán cao cấp A2	01 3	3	1
3	202620		Kỹ năng giao tiếp	06 2	2	1
4	202206		Vật lý đại cương A2	05 2	2	1
5	202502		Giá o dụ c thể chấ t 2	05 1	1	3
6	202202		Thí nghiệ m Vậ t Lý	01 1	1	3
7	202622		Phá p luậ t đạ i cương	05 2	2	1
8	202121		Xá c suấ t thố ng kê	08 3	3	1
Tổng Cộng				17	17	
Tổng Học Phí			1,360,000			
Nợ HK cũ			120,000			
Phải Đóng			1,480,000			

Thứ	Mã MH	Nhóm TC	Tên Môn Học	CBGD	Tiết Học	Phòng	1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu							
2	202620	06	Kỹ năng giao tiếp	Dân	123-----	TV101	23456 90123456789
2	202109	01	Toán cao cấp A2	Quý	---456-----	PV327	23456 90123456789
2	202202	01	Thí nghiệ m Vậ t Lý	Anh	-----78901-	TNLY	456789
3	202121	08	Xá c suấ t thố ng kê	Trâm	123-----	RD200	23456 90123456789
4	214101	05	Tin học đại cương	Oanh	12345-----	PV333	23456 90123456789
5	202502	05	Giá o dụ c thể chấ t 2	Vũ	123-----	SAN5	23456 90123456789
6	202622	05	Phá p luậ t đạ i cương	Trung	123-----	RD200	123456 90123456789
7	202206	05	Vậ t lý đạ i cương A2	Lan	-----012	PV323	23456 90123456789
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học							
	213601		Không ĐK được vì khả năng mở lớp, TKB ...				

Lưu ý : Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ .
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 21).
Các ký tự kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ .
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ : 28/12/09 (1=Tuần 21)

In Ngày 12/01/10

TP.HCM, Ngày 12 tháng 01 năm 2010
Người lập biểu



Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu
Học kỳ 2 - Năm học 09-10

Họ Tên SV Phan Ngọc Tri (09137015)
Lớp DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngày In 12/01/10

STT	Mã MH	HL	Tên Môn Học	Nhóm TC	TCHP	Mức HP
1	202109		Toán cao cấp A2	01 3	3	1
2	207109		Kỹ thuật điện	01 2	2	2
3	202206		Vật lý đại cương A2	05 2	2	1
4	202502		Giá trị thể chất 2	34 1	1	3
5	202202		Thí nghiệm Vật lý	03 1	1	3
6	213601		Anh văn 1	44 5	5	1
Tổng Cộng				14	14	
Tổng Học Phí			1,120,000			
Nợ HK cũ			120,000			
Phải Đóng			1,240,000			

Thứ	Mã MH	Nhóm TC	Tên Môn Học	CBGD	Tiết Học	Phòng	1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu							
2	202109	01	Toán cao cấp A2	Quý	---456-----	PV327	23456 90123456789
3	202202	03	Thí nghiệm Vật lý	Anh	12345-----	TNLY	456789
4	213601	44	Anh văn 1	Phượng	12345-----	RD106	123456 90123456789
5	202502	34	Giá trị thể chất 2	Nguyễn	123-----	SAN2	23456 90123456789
7	207109	01	Kỹ thuật điện	Bà	-----789---	PV333	123456 90123456789
7	202206	05	Vật lý đại cương A2	Lan	-----012	PV323	23456 90123456789
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học							
	200201		Không đăng ký được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	200201		Không đăng ký được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	200202		Không đăng ký được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	200202		Không đăng ký được vì khả năng mở lớp, TKB ...				

Lưu ý : Mời ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) để nhận cho 1 tuần lễ .
Ký tự 1 đầu tiên để nhận tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 21).
Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) để nhận tuần thứ 11, 21 của học kỳ .
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ : 28/12/09 (1=Tuần 21)

In Ngày 12/01/10

TP.HCM, Ngày 12 tháng 01 năm 2010
Người lập biểu



Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu
Học kỳ 2 - Năm học 09-10

Họ Tên SV Trương Cao Trí (09137048)
Lớp DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngày In 12/01/10

STT	Mã MH	HL	Tên Môn Học	Nhóm TC	TCHP	Mức HP
1	213601		Anh văn 1	13 5	5	1
2	202109		Toán cao cấp A2	04 3	3	1
3	202620		Kỹ năng giao tiếp	05 2	2	1
4	202206		Vật lý đại cương A2	04 2	2	1
5	202502		Giá o dụ c thể chấ t 2	18 1	1	3
6	202202		Thí nghiệ m Vậ t Lý	15 1	1	3
7	212331		Vẽ kỹ thuậ t	01 3	2	1
8	212302		Hì nh họ c họ a hì nh	03 2	2	1
Tổng Cộng				19	18	
Tổng Học Phí			1,440,000			
Nợ HK cũ			120,000			
Phải Đóng			1,560,000			

Thứ	Mã MH	Nhóm TC	Tên Môn Học	CBGD	Tiết Học	Phòng	1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu							
2	213601	13	Anh văn 1	Chánh	12345-----	RD404	23456 90123456789
3	202202	15	Thí nghiệ m Vậ t Lý	Nga	-----78901-	TNLY	6 90123
4	202109	04	Toán cao cấp A2	Công	123-----	TV101	23456 90123456789
4	202502	18	Giá o dụ c thể chấ t 2	Toàn	---456-----	SAN2	23456 90123456789
4	212302	03	Hì nh họ c họ a hì nh	Thanh	-----789---	T2	23456 90123456789
6	202620	05	Kỹ năng giao tiếp	Dân	123-----	HD303	23456 90123456789
6	202206	04	Vật lý đại cương A2	Hùng	---456-----	HD303	23456 90123456789
7	212331	01	Vẽ kỹ thuậ t	Lâm	123-----	T2	123456 90123456789
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học							
	200201		Không ĐK được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	200202		Không ĐK được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	207108		Không ĐK được vì khả năng mở lớp, TKB ...				

Lưu ý : Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ .
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 21).
Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ .
Ngày Bắt đầu Học Kỳ : 28/12/09 (1=Tuần 21)

In Ngày 12/01/10

TP.HCM, Ngày 12 tháng 01 năm 2010
Người lập biểu



Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu
Học kỳ 2 - Năm học 09-10

Họ Tên SV Lê Văn Trung (09137016)
Lớp DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngày In 12/01/10

STT	Mã MH	HL	Tên Môn Học	Nhóm TC	TCHP	Mức HP
1	213601		Anh văn 1	25	5	1
2	202109		Toán cao cấp A2	04	3	1
3	202620		Kỹ năng giao tiếp	05	2	1
4	202206		Vật lý đại cương A2	04	2	1
5	202502		Giáo dục thể chất 2	18	1	3
6	202202		Thí nghiệm Vật lý	03	1	3
Tổng Cộng				14	14	
Tổng Học Phí			1,120,000			
Nợ HK cũ			120,000			
Phải Đóng			1,240,000			

Thứ	Mã MH	Nhóm	Tên Môn Học	CBGD	Tiết Học	Phòng	1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu							
3	202202	03	Thí nghiệm Vật lý	Anh	12345-----	TNLY	456789
4	202109	04	Toán cao cấp A2	Công	123-----	TV101	23456 90123456789
4	202502	18	Giáo dục thể chất 2	Toàn	---456-----	SAN2	23456 90123456789
6	202620	05	Kỹ năng giao tiếp	Dân	123-----	HD303	23456 90123456789
6	202206	04	Vật lý đại cương A2	Hùng	---456-----	HD303	23456 90123456789
7	213601	25	Anh văn 1	Huyền	12345-----	RD404	23456 90123456789
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học							
	200201		Không đăng ký được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	200201		Không đăng ký được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	200202		Không đăng ký được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	200202		Không đăng ký được vì khả năng mở lớp, TKB ...				

Lưu ý : Mời ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) để nhận cho 1 tuần lễ .
Ký tự 1 đầu tiên để nhận tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 21).
Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) để nhận tuần thứ 11, 21 của học kỳ .
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ : 28/12/09 (1=Tuần 21)

In Ngày 12/01/10

TP.HCM, Ngày 12 tháng 01 năm 2010
Người lập biểu



Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu
Học kỳ 2 - Năm Học 09-10

Họ Tên SV: Phạm Hoàng Trường (09137017)
Lớp: DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngày In: 12/01/10

STT	Mã MH	HL	Tên Môn Học	Nhóm TC	TCHP	Mức HP
1	214101		Tin học đại cương	01 3	3	2
2	202109		Toán cao cấp A2	04 3	3	1
3	202620		Kỹ năng giao tiếp	11 2	2	1
4	202206		Vật lý đại cương A2	06 2	2	1
5	202502		Giá trị thể chất 2	10 1	1	3
6	202202		Thí nghiệm Vật lý	06 1	1	3
7	200104		Đường lối CM của Đảng CSVN	16 3	3	1
8	202121		Xác suất thống kê	16 3	3	1
9	202120		Quy hoạch tuyến tính	01 2	2	2
Tổng Cộng				20	20	
Tổng Học Phí			1,600,000			
Nợ HK cũ			120,000			
Phải Đóng			1,720,000			

Thứ	Mã MH	Nhóm TC	Tên Môn Học	CBGD	Tiết Học	Phòng	1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu							
2	202620	11	Kỹ năng giao tiếp	An	123-----	C200	23456 90123456789
2	202206	06	Vật lý đại cương A2	Hùng	-----012	RD106	23456 901234567
3	214101	01	Tin học đại cương	Đức	12345-----	PV217	23456 90123456789
3	202121	16	Xác suất thống kê	Nghĩa	-----789---	TV302	23456 90123456789
4	202109	04	Toán cao cấp A2	Công	123-----	TV101	23456 90123456789
5	202202	06	Thí nghiệm Vật lý	Anh	12345-----	TNLY	6 90123
5	202502	10	Giá trị thể chất 2	Tạ	-----012	SAN5	23456 90123456789
6	200104	16	Đường lối CM của Đảng CSVN	Hồng	123-----	TV103	123456 90123456789
7	202120	01	Quy hoạch tuyến tính	Trâm	-----012	RD104	123456 90123456789
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học							
	207109		Không đăng ký được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	208416		Không đăng ký được vì khả năng mở lớp, TKB ...				

Lưu ý : Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ .
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 21).
Các ký tự kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ .
Ngày Bắt đầu Học Kỳ : 28/12/09 (1=Tuần 21)

In Ngày 12/01/10

TP.HCM, Ngày 12 tháng 01 năm 2010
Người lập biểu



Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu
Học kỳ 2 - Năm học 09-10

Họ Tên SV Lê Anh Tuấn (09137049)
Lớp DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngày In 12/01/10

STT	Mã MH	HL	Tên Môn Học	Nhóm TC	TCHP	Mức HP
1	213601		Anh văn 1	43 5	5	1
2	202109		Toán cao cấp A2	06 3	3	1
3	200104		Đường lối CM của Đảng CSVN	16 3	3	1
4	202206		Vật lý đại cương A2	05 2	2	1
5	202502		Giá trị văn hóa tinh thần 2	04 1	1	3
6	202202		Thí nghiệm Vật lý	06 1	1	3
7	202622		Pháp luật đại cương	02 2	2	1
Tổng Cộng				17	17	
Tổng Học Phí			1,360,000			
Nợ HK cũ			120,000			
Phải Đóng			1,480,000			

Thứ	Mã MH	Nhóm TC	Tên Môn Học	CBGD	Thời khóa biểu	Phòng	1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu							
2	213601	43	Anh văn 1	Huyền	12345-----	RD304	123456 90123456789
3	202622	02	Pháp luật đại cương	Trung	-----789---	PV323	23456 90123456789
4	202502	04	Giá trị văn hóa tinh thần 2	Toàn	123-----	SAN2	23456 90123456789
5	202202	06	Thí nghiệm Vật lý	Anh	12345-----	TNLY	6 90123
6	200104	16	Đường lối CM của Đảng CSVN	Hồ	123-----	TV103	123456 90123456789
7	202109	06	Toán cao cấp A2	Quý	-----789---	PV323	23456 90123456789
7	202206	05	Vật lý đại cương A2	Lan	-----012	PV323	23456 90123456789
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học							
	202620		Không đăng ký được vì khả năng mở lớp, TKB ...				

Lưu ý : Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ .
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 21).
Các ký tự kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ .
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ : 28/12/09 (1=Tuần 21)

In Ngày 12/01/10

TP.HCM, Ngày 12 tháng 01 năm 2010
Người lập biểu



Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu
Học kỳ 2 - Năm học 09-10

Họ Tên SV Đinh Nguyễn Trường Viên (09137018)
Lớp DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngày In 12/01/10

STT	Mã MH	HL	Tên Môn Học	Nhóm TC	TCHP	Mức HP
1	202109		Toán cao cấp A2	04 3	3	1
2	202206		Vật lý đại cương A2	05 2	2	1
3	202502		Giá trị cơ thể chất 2	03 1	1	3
4	202202		Thí nghiệm Vật lý	11 1	1	3
5	213601		Anh văn 1	33 5	5	1
6	200104		Đường lối CM của Đảng CSVN	13 3	3	1
7	202620		Kỹ năng giao tiếp	05 2	2	1
Tổng Cộng				17	17	
Tổng Học Phí			1,360,000			
Nợ HK cũ			120,000			
Phải Đóng			1,480,000			

Thứ	Mã MH	Nhóm TC	Tên Môn Học	CBGD	Tiết Học	Phòng	1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu							
2	202502	03	Giá trị cơ thể chất 2	Tạ	123-----	SAN3	23456 90123456789
2	200104	13	Đường lối CM của Đảng CSVN	Hệ	-----012	TV103	123456 90123456789
3	202202	11	Thí nghiệm Vật lý	Anh	12345-----	TNLY	6 90123
4	202109	04	Toán cao cấp A2	Cô	123-----	TV101	23456 90123456789
6	202620	05	Kỹ năng giao tiếp	Dâ	123-----	HD303	23456 90123456789
7	213601	33	Anh văn 1	Lâ	12345-----	RD104	23456 90123456789
7	202206	05	Vật lý đại cương A2	Lan	-----012	PV323	23456 90123456789
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học							
	200201		Không ĐK được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	200201		Không ĐK được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	200202		Không ĐK được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	200202		Không ĐK được vì khả năng mở lớp, TKB ...				

Lưu ý : Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ .
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 21).
Các ký tự kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ .
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ : 28/12/09 (1=Tuần 21)

In Ngày 12/01/10

TP.HCM, Ngày 12 tháng 01 năm 2010
Người lập biểu



Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu
Học kỳ 2 - Năm học 09-10

Họ Tên SV: Võ Phước Vinh (09137019)
Lớp: DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngày In: 12/01/10

STT	Mã MH	HL	Tên Môn Học	Nhóm TC	TCHP	Mức HP
1	214101		Tin học đại cương	03 3	3	2
2	202121		Xác suất thống kê	06 3	3	1
3	202109		Toán cao cấp A2	01 3	3	1
4	202206		Vật lý đại cương A2	05 2	2	1
5	202502		Giá o dục thể chất 2	03 1	1	3
6	202202		Thí nghiệm Vật lý	03 1	1	3
Tổng Cộng				13	13	
Tổng Học Phí			1,040,000			
Nợ HK cũ			120,000			
Phải Đóng			1,160,000			

Thứ	Mã MH	Nhóm TC	Tên Môn Học	CBGD	Tiết Học	Phòng	1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu							
2	202502	03	Giá o dục thể chất 2	Tạ ng	123-----	SAN3	23456 90123456789
2	202109	01	Toán cao cấp A2	Quý	---456-----	PV327	23456 90123456789
3	202202	03	Thí nghiệm Vật lý	Anh	12345-----	TNLY	456789
6	202121	06	Xác suất thống kê	Danh	---456-----	TV101	23456 90123456789
7	214101	03	Tin học đại cương	Phậ n	12345-----	HD202	23456 90123456789
7	202206	05	Vật lý đại cương A2	Lan	-----012	PV323	23456 90123456789
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học							
	207110		Không ĐK được vì khả năng mở lớp, TKB ...				

Lưu ý : Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ .
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 21).
Các ký tự kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ .
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ : 28/12/09 (1=Tuần 21)

In Ngày 12/01/10

TP.HCM, Ngày 12 tháng 01 năm 2010
Người lập biểu



Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu
Học Kỳ 2 - Năm Học 09-10

Họ Tên SV Huỳnh Cao Vĩnh (09137050)
Lớp DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngày In 12/01/10

STT	Mã MH	HL	Tên Môn Học	Nhóm TC	TCHP	Mức HP
1	202109		Toán cao cấp A2	01 3	3	1
2	202206		Vật lý đại cương A2	04 2	2	1
3	202502		Giá o dụ c thể chấ t 2	02 1	1	3
4	202202		Thí nghiệ m Vậ t Lý	03 1	1	3
Tổng Cộng				7	7	
Tổng Học Phí			560,000			
Nợ HK cũ			120,000			
Phải Đóng			680,000			

Thứ	Mã MH	Nhóm TC	Tên Môn Học	CBGD	Tiết Học	Phòng	1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu							
2	202109	01	Toán cao cấp A2	Quý	---456-----	PV327	23456 90123456789
3	202202	03	Thí nghiệ m Vậ t Lý	Anh	12345-----	TNLY	456789
6	202502	02	Giá o dụ c thể chấ t 2	Tâm	123-----	SAN1	23456 90123456789
6	202206	04	Vậ t lý đạ i cương A2	Hùng	---456-----	HD303	23456 90123456789
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học							
	200201		Không ĐK được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	200202		Không ĐK được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	200202		Không ĐK được vì khả năng mở lớp, TKB ...				

Lưu ý : Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ .
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 21).
Các ký tự kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ .
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ : 28/12/09 (1=Tuần 21)

In Ngày 12/01/10

TP.HCM, Ngày 12 tháng 01 năm 2010
Người lập biểu



Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu
Học kỳ 2 - Năm học 09-10

Họ Tên SV Nguyễn Trần Hữu Vĩnh (09137051)
Lớp DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngày In 12/01/10

STT	Mã MH	HL	Tên Môn Học	Nhóm TC	TCHP	Mức HP
1	214101		Tin học đại cương	05 3	3	2
2	202109		Toán cao cấp A2	01 3	3	1
3	200104		Đường lối CM của Đảng CSVN	26 3	3	1
4	202206		Vật lý đại cương A2	05 2	2	1
5	202502		Giá trị thể chất 2	02 1	1	3
6	202202		Thí nghiệm Vật lý	09 1	1	3
Tổng Cộng				13	13	
Tổng Học Phí			1,040,000			
Nợ HK cũ			120,000			
Phải Đóng			1,160,000			

Thứ	Mã MH	Nhóm TC	Tên Môn Học	CBGD	Tiết Học	Phòng	1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu							
2	202109	01	Toán cao cấp A2	Quý	---456-----	PV327	23456 90123456789
4	214101	05	Tin học đại cương	Oanh	12345-----	PV333	23456 90123456789
5	200104	26	Đường lối CM của Đảng CSVN	Hồ ng	123-----	RD200	23456 90123456789
6	202502	02	Giá trị thể chất 2	Tâm	123-----	SAN1	23456 90123456789
6	202202	09	Thí nghiệm Vật lý	Anh	-----78901-	TNLY	6 90123
7	202206	05	Vật lý đại cương A2	Lan	-----012	PV323	23456 90123456789
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học							
	200201		Không đăng ký được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	200202		Không đăng ký được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	200202		Không đăng ký được vì khả năng mở lớp, TKB ...				

Lưu ý : Mỗi ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) diễn tả cho 1 tuần lễ .
Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 21).
Các ký tự kế tiếp (nếu có) diễn tả tuần thứ 11, 21 của học kỳ .
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ : 28/12/09 (1=Tuần 21)

In Ngày 12/01/10

TP.HCM, Ngày 12 tháng 01 năm 2010
Người lập biểu



Kết Quả Đăng Ký Môn Học & Thời Khóa Biểu
Học Kỳ 2 - Năm Học 09-10

Họ Tên SV Đoàn Thanh Xuân (09137020)
Lớp DH09NL - Cơ khí công nghệ - Ngành Công nghệ nhiệt lạnh
Ngày In 12/01/10

STT	Mã MH	HL	Tên Môn Học	Nhóm TC	TCHP	Mức HP
1	202109		Toán cao cấp A2	01 3	3	1
2	202206		Vật lý đại cương A2	05 2	2	1
3	202502		Giáo dục thể chất 2	04 1	1	3
4	202202		Thí nghiệm Vật lý	03 1	1	3
5	213601		Anh văn 1	33 5	5	1
Tổng Cộng				12	12	
Tổng Học Phí			960,000			
Nợ HK cũ			120,000			
Phải Đóng			1,080,000			

Thứ	Mã MH	Nhóm	Tên Môn Học	CBGD	Tiết Học	Phòng	1234567890123456789012
Thời Khóa Biểu							
2	202109	01	Toán cao cấp A2	Quý	---456-----	PV327	23456 90123456789
3	202202	03	Thí nghiệm Vật lý	Anh	12345-----	TNLY	456789
4	202502	04	Giáo dục thể chất 2	Toàn	123-----	SAN2	23456 90123456789
7	213601	33	Anh văn 1	Lâm	12345-----	RD104	23456 90123456789
7	202206	05	Vật lý đại cương A2	Lâm	-----012	PV323	23456 90123456789
Lý Do Không Thể Đăng Ký Môn Học							
	200201		Không đăng ký được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	200201		Không đăng ký được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	200202		Không đăng ký được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	200202		Không đăng ký được vì khả năng mở lớp, TKB ...				
	207109		Không đăng ký được vì khả năng mở lớp, TKB ...				

Lưu ý : Mời ký tự của dãy 12345678901234567... (trong tuần học) để nhận cho 1 tuần lễ .
Ký tự 1 đầu tiên để nhận tuần thứ nhất của học kỳ (tuần 21).
Các ký tự 1 kế tiếp (nếu có) để nhận tuần thứ 11, 21 của học kỳ .
Ngày Bắt Đầu Học Kỳ : 28/12/09 (1=Tuần 21)

In Ngày 12/01/10

TP.HCM, Ngày 12 tháng 01 năm 2010
Người lập biểu